

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:18/2009/QĐ-UBND

Đông Hà, ngày 11 tháng 9 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phân cấp, ủy quyền quyết định đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, lựa chọn nhà thầu các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 58/2008/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân cấp, ủy quyền quyết định đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, lựa chọn nhà thầu các dự án đầu tư, báo cáo kinh tế- kỹ thuật (Sau đây gọi tắt là dự án đầu tư) sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý như sau:

1. Phân cấp Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã (Sau đây gọi tắt là cấp huyện) quyết định đầu tư các dự án nhóm B, C trong phạm vi và khả năng cân đối ngân sách của địa phương theo quy định của Luật Ngân sách và các nguồn vốn khác do huyện huy động (Không giới hạn tổng mức đầu tư).

2. Ủy quyền Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư các dự án do cấp huyện quản lý thuộc nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu, chương trình 135, chương trình phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu các xã đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ có tổng mức đầu tư dưới 5 tỷ đồng sau khi đã có chủ trương đầu tư của UBND tỉnh.

3. Ủy quyền Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định đầu tư các dự án do cấp tỉnh quản lý có tổng mức đầu tư dưới 02 tỷ đồng sau khi được UBND tỉnh thông qua danh mục đầu tư.

4. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư các dự án do cấp tỉnh quản lý có tổng mức đầu tư từ 02 tỷ đồng trở lên và các dự án do cấp huyện quản lý sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu, vốn chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi

ngang ven biển và hải đảo, vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ có tổng mức đầu tư từ 05 tỷ đồng trở lên.

5. Tùy theo điều kiện cụ thể của từng địa phương, Chủ tịch UBND cấp huyện phân cấp cho Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn (Sau đây gọi tắt là cấp xã) quyết định đầu tư các dự án sử dụng ngân sách xã và ngân sách huyện hỗ trợ trên cơ sở các quy định hiện hành đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương; không phân cấp và ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đầu tư các dự án Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư.

Điều 2. Phân công nhiệm vụ thẩm định dự án đầu tư, báo cáo kinh tế- kỹ thuật (Dưới đây gọi chung là thẩm định dự án đầu tư) như sau:

1. Thẩm quyền thẩm định dự án đầu tư

1.1. Người quyết định đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức thẩm định đối với các dự án trước khi phê duyệt. Đầu mối thẩm định dự án là cơ quan chuyên môn trực thuộc cấp quyết định đầu tư.

1.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối tổ chức thẩm định dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh. Đối với các Dự án Trồng mới 5 triệu ha rừng, cơ quan đầu mối thẩm định dự án là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1.3. Trong quá trình thẩm định, cơ quan thẩm định dự án phải lấy ý kiến về thiết kế cơ sở của cơ quan quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại Khoản 2, Điều 2 Quy định này và khi cần có thể lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan.

Các cơ quan được lấy ý kiến về thẩm định dự án phải trả lời bằng văn bản về các nội dung của dự án và gửi về cơ quan thẩm định dự án tối đa không quá 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ.

1.4. Đối với các dự án đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị không có xây lắp, Sở Tài chính (Đối với các dự án do cấp tỉnh quản lý), phòng Tài chính- Kế hoạch (Đối với các dự án do cấp huyện quản lý) làm đầu mối thẩm định về giá máy móc, thiết bị trước khi chủ đầu tư trình cơ quan thẩm định dự án.

2. Thẩm quyền tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở của cơ quan quản lý công trình xây dựng chuyên ngành:

2.1. Sở Công thương tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, chế tạo máy, luyện kim và các dự án công nghiệp chuyên ngành khác, trừ các công trình công nghiệp vật liệu xây dựng.

2.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham gia ý kiến và thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, đê điều, thủy sản, nước sinh hoạt nông thôn và các công trình nông nghiệp chuyên ngành khác.

2.3. Sở Giao thông- Vận tải tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông.

2.4. Sở Thông tin và Truyền thông tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư xây dựng các công trình thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin.

2.5. Sở Xây dựng tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật đô thị và các dự án đầu tư xây dựng công trình khác không thuộc thẩm quyền của các sở quản lý xây dựng chuyên ngành trên đây.

Đối với dự án bao gồm nhiều loại công trình khác nhau thì Sở chủ trì, tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở là một trong các sở nêu trên có chức năng quản lý loại công trình quyết định tính chất, mục tiêu của dự án.

2.5. Đối với các công trình lập báo cáo kinh tế- kỹ thuật, chủ đầu tư tổ chức thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình để trình cơ quan thẩm định và trình người có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt. Trường hợp cần thiết thì chủ đầu tư có thể thuê tư vấn thẩm tra để làm cơ sở cho việc thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán nhưng phải có văn bản thẩm định của chủ đầu tư. Các nội dung quản lý nhà nước về xây dựng được thực hiện thông qua việc cấp giấy phép xây dựng.

Điều 3. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt danh mục quy hoạch, đề cương và dự toán quy hoạch

1. Các dự án do cấp tỉnh quản lý

1.1. Giám đốc Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh thông qua chủ trương, danh mục các dự án quy hoạch. Sau khi có chủ trương, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định đề cương và nhiệm vụ đối với quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực; Giám đốc Sở Xây dựng thẩm định đề cương nhiệm vụ đối với dự án quy hoạch xây dựng; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định đề cương đối với quy hoạch sử dụng đất, trình UBND tỉnh phê duyệt.

1.2. Ủy quyền Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt dự toán chi phí vốn quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực, quy hoạch xây dựng và quy hoạch sử dụng đất đối với dự toán chi phí quy hoạch có mức vốn dưới 500 triệu đồng sau khi có đề cương, nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt. Dự toán chi phí vốn quy hoạch có mức vốn từ 500 triệu đồng trở lên, Giám đốc Sở Tài chính thẩm định dự toán, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

1.3. Các dự án do cấp huyện, cấp xã quản lý: Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt đề cương, nhiệm vụ và dự toán chi phí vốn quy hoạch sau khi có kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn trực thuộc.

Điều 4. Thẩm quyền phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư: Chủ đầu tư phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư.

Điều 5. Lựa chọn nhà thầu

1. Việc lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại Nghị định số 58/2008/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng.

2. Người có thẩm quyền quyết định phê duyệt dự án đầu tư công trình phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu và kết quả đấu thầu.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc dự án do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư. Riêng các dự án mua sắm thiết bị sử dụng vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu và vốn chương trình mục tiêu quốc gia do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư thì Sở Tài chính thẩm tra phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu trình UBND tỉnh.

Điều 6. Điều chỉnh dự án đầu tư

Việc điều chỉnh dự án đầu tư thực hiện theo nội dung quy định tại Điều 14 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về Quản lý dự án xây dựng công trình.

Trường hợp điều chỉnh dự án được ủy quyền quyết định đầu tư thì người được ủy quyền tiếp tục quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về quyết định của mình.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Các dự án đã phê duyệt trước ngày quyết định này có hiệu lực nhưng chưa triển khai thực hiện thì không phải làm thủ tục phê duyệt lại, các công việc tiếp theo thực hiện theo quy định tại quyết định này.

Điều 8. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 11/2007/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2007 của UBND tỉnh về Phân cấp, ủy quyền quyết định đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, thẩm định thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các Chủ đầu tư các dự án chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường